

Số: /KH-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tủa Chùa

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4469/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Công văn số 420/SNN-CCPTNT ngày 13/3/2023 của Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên về việc khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

UBND huyện Tủa Chùa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU: Bảo tồn, phát triển nghề, làng nghề để giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc từ đó thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế xã hội, phát triển kết hợp truyền thống và hiện đại để mở rộng thị trường, gắn với xây dựng thương hiệu, bảo vệ môi trường sinh thái.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực, cải thiện chất lượng đời sống cho người dân khu vực nông thôn. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, thúc đẩy phát triển du lịch, sản phẩm OCOP, tạo động lực phát triển bền vững kinh tế nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới. Phát triển làng nghề và làng có nghề trên cơ sở ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để đa dạng hóa sản

phẩm về mẫu mã, kiểu dáng, nâng cao năng xuất, chất lượng, khả năng cạnh tranh, phù hợp với điều kiện của địa phương và gắn với bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025 công nhận được 1-2 nghề truyền thống.
- Đến năm 2030 công nhận được 3-4 nghề truyền thống và 01 làng nghề truyền thống gắn với phát triển các sản phẩm OCOP, và du lịch cộng đồng.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Áp dụng đối với 03 làng nghề truyền thống là (1) Làng nghề làm giấy dó thôn Đề Tâu, xã Mường Đun; (2) Làng nghề nuôi trồng thủy sản lồng bè bản Huổi Chăng, xã Tủa Thàng; (3) Làng nghề Giày và trang phục người Hoa (Xạ Phang) thôn Tả Sìn Thàng, xã Tả Sìn Thàng và 07 nghề truyền thống của huyện là (1) Nghề rèn dao, nông cụ dân tộc Mông tại thôn Dê Dàng, xã Sính Phình; (2) Nghề thêu ren, dệt thổ cẩm tại trung tâm xã Sính Phình; (3) Nghề truyền thống làm khèn của đồng bào dân tộc Mông, bản Sông Ún, xã Mường Báng; (4) Nghề sản xuất chế biến chè cổ thụ Shan Tuyết, thôn Hấu Chua, xã Sín Chải; (5) Nghề trồng, chăm sóc, chế biến chè cổ thụ Shan tuyết đồng bào Mông tại thôn Páo Tĩnh Làng, xã Tả Sìn Thàng; (6) Nghề trồng sản xuất chế biến chè thôn Tà Là Cáo, xã Sính Phình; (7) Nghề nấu rượu Mông Pê, xã Sín Chải.

2. Đối tượng: Các cá nhân, nghệ nhân, hộ gia đình, các cơ sở tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã; các doanh nghiệp; các làng nghề truyền thống trực tiếp đầu tư phát triển sản xuất, dịch vụ ngành nghề nông thôn.

IV. NHIỆM VỤ

1. Khôi phục, bảo tồn nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ

- Khôi phục, bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống lâu đời có giá trị văn hóa đặc sắc chưa được công nhận hoặc đã được công nhận nhưng hoạt động chưa hết tiềm năng, không ổn định sản xuất có nguy cơ mai một, thất truyền. Tập trung khôi phục, bảo tồn một số nghề truyền thống có nguy cơ mai một, thất truyền như: Nghề làm khèn của đồng bào dân tộc Mông, bản Sông Ún, xã Mường Báng; Làng nghề giày và trang phục người Hoa (xạ phang), thôn Tả Sìn Thàng, xã Tả Sìn Thàng.

- Phát triển các sản phẩm làng nghề chủ lực, tiềm năng thế mạnh của địa phương gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát huy vai trò của nghệ nhân giỏi, thợ giỏi.

2. Phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ trên địa bàn huyện

- Tập hợp sản phẩm nghề truyền thống của người làm nghề, các hộ kinh doanh, các tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức tham gia trưng bày, giới thiệu và

bán sản phẩm tại các Phiên chợ của huyện và hội chợ triển lãm, hội chợ trong nước để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển ít nhất 01 sản phẩm nghề truyền thống đạt tiêu chuẩn OCOP.

- Thu hút nguồn lực hỗ trợ đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị cho ít nhất 01 cơ sở sản xuất nghề truyền thống để nâng cao chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm nghề truyền thống để đáp ứng nhu cầu thị trường, trên cơ sở vẫn giữ yếu tố truyền thống, đặc trưng của sản phẩm. Giới thiệu các sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện trên sàn thương mại điện tử của tỉnh và mạng xã hội để nhiều người biết.

- Rà soát, giới thiệu nghệ nhân tham gia các lớp tập huấn, học tập kinh nghiệm đối với các nghệ nhân đã biết làm nghề, nhằm nâng cao tay nghề về chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm do tỉnh tổ chức.

- Cử cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống và đội ngũ hướng dẫn viên và người dân địa phương tại điểm bán sản phẩm truyền thống tham gia các lớp tập huấn công tác quản lý và kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan du lịch.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo về tuyên truyền và khen thưởng

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc nói chung, bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ nói riêng bằng nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và phát huy hiệu quả.

- Đưa một số nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát vào các chương trình đào tạo ngoại khóa tại các cấp học phổ thông trên địa bàn huyện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo tồn và phát triển nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là tăng cường sự phối hợp trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ.

- Đưa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của đơn vị, địa phương và bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt việc rà soát, đề xuất xét tặng danh hiệu cho nghệ nhân có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống. Đồng thời, tổ chức các hoạt động để vinh danh các nghệ nhân, khen thưởng các cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ

công mỹ nghệ truyền thống theo quy định. Giải pháp về xác định nghề để khôi phục bảo tồn và định hướng phát huy giá trị nghề truyền thống

- Xác định các nghề truyền thống của đồng bào dân tộc tại chỗ cần bảo tồn và các nghề có khả năng thương mại hóa để xây dựng phương án, kế hoạch bảo tồn, phát triển cho phù hợp.

- Tặng quà lưu niệm bằng các sản phẩm nghề truyền thống đối với các hoạt động quảng bá du lịch, các lễ hội, tuần lễ văn hóa, hội nghị, hội thảo, ngoại giao, tiếp khách...trên địa bàn để tăng cường quảng bá kết nối các sản phẩm nghề truyền thống đến thị trường tiêu thụ cũng như nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề truyền thống. Gồm các sản phẩm từ các nghề: Đan lát, rèn nông cụ, chèn, thêu ren,...

2. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách; huy động các nguồn lực cho bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ

- Phối hợp thực hiện các cơ chế, chính sách của địa phương để hỗ trợ, đãi ngộ các nghệ nhân, người có kinh nghiệm, giỏi tay nghề và bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ.

- Gắn công tác quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống với quy hoạch ngành nông nghiệp và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời gắn với công tác quản lý, bảo vệ môi trường và phát triển rừng. Trong đó, chú trọng việc chăm sóc, bảo vệ rừng tre, nứa nguyên sinh tại các địa bàn để khai thác bền vững các vùng nguyên liệu và các lâm sản phụ phục vụ sản xuất, phát triển nghề đan lát, chế tác khèn mông truyền thống, của người dân tộc trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh và nguồn đối ứng của địa phương trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống. Trong đó, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để truyền dạy nghề phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể tại địa phương.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ các Chương trình MTQG và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư hạ tầng giao thông, nhằm kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, làng đồng bào dân tộc tại chỗ.

- Thu hút đầu tư, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ xây dựng 01 điểm trưng bày, giới thiệu, bán sản phẩm (tại khu du lịch, điểm du lịch sinh thái, Gian hàng OCOP của huyện,...).

3. Ứng dụng khoa học và công nghệ; tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm nghề truyền thống

- Phối hợp với các ngành, địa phương trong tỉnh xây dựng, phát triển thương hiệu “Nghề thêu ren, dệt thổ cẩm”; đồng thời, có sự sáng tạo, kết hợp với

bảo tồn nét văn hóa đặc trưng nhằm tạo ra những sản phẩm thủ công được sản xuất bởi các nghệ nhân các dân tộc tại chỗ trên địa bàn huyện Tủa Chùa có những nét độc đáo riêng, thu hút sự lựa chọn của du khách, người tiêu thụ trong và ngoài nước. Hỗ trợ các cơ sở nghề truyền thống giới thiệu, quảng bá sản phẩm thông qua việc đa dạng hoá các kênh bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nhất là các kênh thương mại điện tử, giao dịch trực tuyến, mạng xã hội.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở làng nghề truyền thống tiếp cận các nguồn vốn chương trình khoa học công nghệ để tiên phong ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tham gia Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giới thiệu sản phẩm trong các lễ hội, hội chợ, phiên chợ, triển lãm, hội nghị giao thương, kết nối cung cầu và các hoạt động du lịch, tại các địa phương trong nước, xây dựng kế hoạch cụ thể đưa sản phẩm nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ vào giới thiệu, tiêu thụ tại Khu trưng bày sản phẩm OCOP của huyện, tỉnh.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực phát triển sản phẩm nghề truyền thống

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, phân công đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Gắn với các nguồn lực, nội dung thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2030 và ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, các nguồn xã hội hóa để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nghệ nhân tham gia các khoá học để nâng cao kỹ năng truyền nghề; mỗi năm mở ít nhất 01 lớp truyền dạy nghề truyền thống tại các thôn, khu dân cư cho thế hệ trẻ, đối tượng nòng cốt trong hộ gia đình, các cơ sở sản xuất kinh doanh nghề truyền thống. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng các tài năng để duy trì, phát triển nghề truyền thống tại địa phương; hướng nghiệp cho thanh thiếu niên vùng đồng bào dân tộc bảo tồn, phát triển nghề truyền thống.

- Phối hợp tổ chức đào tạo kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ du khách tham quan cho người dân tại địa phương, các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các làng, điểm du lịch cộng đồng.

VI. KINH PHÍ

- Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch: 6.400 triệu đồng (*Sáu tỷ bốn trăm triệu đồng chẵn*). Trong đó:

+ Nguồn vốn Nhà nước đầu tư, hỗ trợ: 6.100 triệu (*Sáu tỷ một trăm triệu đồng chẵn*).

+ Nguồn vốn xã hội hóa: 300 triệu (*Ba trăm triệu đồng chẵn*).

- Sử dụng ngân sách Nhà nước (trung ương, địa phương) theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và quy định của pháp luật liên quan; lồng ghép kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự

án, kế hoạch có liên quan; các nguồn xã hội hóa khác của các tổ chức tài trợ, viện trợ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch này, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả và đạt mục tiêu đề ra.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo tồn, phát triển nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ trên địa bàn huyện.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch giai đoạn, hàng năm trong đó, xác định các nhiệm vụ triển khai thực hiện theo phân cấp nhiệm vụ để triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp tổ chức thu thập tư liệu gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm nghề truyền thống và làng nghề truyền thống.

- Phối hợp cử cán bộ tham mưu, quản lý, nghệ nhân, người biết làm nghề truyền thống tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và học tập kinh nghiệm. Cán bộ làm công tác triển khai thực hiện, bố trí đội ngũ cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị ngành, nghề truyền thống. Mở lớp nâng cao kỹ năng truyền nghề cho nghệ nhân, người làm nghề đã giỏi tay nghề. Nâng cao tay nghề về chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan tại các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các điểm du lịch có trưng bày sản phẩm nghề truyền thống.

- Phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan thực hiện tham gia các gian hàng, Hội chợ để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Đôn đốc các cơ quan, ban, ngành liên quan. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được phân công thực hiện triển khai theo đúng các mục tiêu, nội dung, giải pháp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Hàng năm, chủ trì phối hợp thẩm định, tổng hợp hồ sơ từ các đơn vị, địa phương, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét khen thưởng cho nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều năm trong nghề, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống và các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu lồng ghép các nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư hạ tầng giao thông kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư, đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, đồng bào dân tộc tại chỗ đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Hằng năm, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm GDNN- GDTX huyện và các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo nghề, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kỹ năng truyền nghề truyền thống cho đồng bào dân tộc theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện tham gia các hội chợ, triển lãm gắn với giới thiệu sản phẩm nghề truyền thống của dân tộc tại chỗ theo định kỳ.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) tổng hợp, báo cáo theo quy định. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện bố trí vốn đầu tư phát triển (*nếu có*) theo quy định để thực hiện kế hoạch, kêu gọi, thu hút các tổ chức hỗ trợ đầu tư phát huy giá trị nghề truyền thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hằng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, tham mưu UBND huyện trình cấp có thẩm quyền phân bổ, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và cân đối, bố trí kinh phí (*vốn sự nghiệp*) triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh nghề truyền thống cá thể, tiểu chủ, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã, tư vấn, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cho việc hình thành và phát triển các hợp tác xã sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nghề truyền thống; vận động hợp tác xã tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng và tăng giá trị sản phẩm nghề truyền thống.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và UBND các xã, thị trấn rà soát, hướng dẫn các chủ thể sản xuất xây dựng ít nhất 01 đề án khuyến công: Hỗ trợ đầu tư cơ sở và trang thiết bị cho cơ sở sản xuất nghề truyền thống (*đan lát, rèn nông cụ, ...*) tại các xã có nhu cầu và đáp

ứng các điều kiện; đề xuất, đăng ký các đề tài, dự án nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phát triển nghề truyền thống của đồng bào dân tộc tại chỗ.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện giới thiệu các sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện trên trang thương mại điện tử của tỉnh để giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện trong việc tổ chức thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại, điển tích gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm nghề truyền thống; cử cán bộ, nghệ nhân,... tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và học tập kinh nghiệm.

- Đề xuất xây dựng danh mục các sản phẩm có tính thẩm mỹ cao đưa vào làm quà lưu niệm để quảng bá tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống tại các điểm du lịch trong và ngoài huyện, gian hàng trưng bày.

- Chủ trì triển khai thực hiện công tác rà soát, xét lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Nghệ nhân ưu tú” cho các nghệ nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó có nghề thủ công truyền thống.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện trong hoạt động vinh danh, khen thưởng cho các nghệ nhân, người làm nghề tiêu biểu, xuất sắc trong công tác bảo tồn, phát huy các ngành nghề truyền thống.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn hàng năm kiểm tra, rà soát tham mưu cấp thẩm quyền quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp, đảm bảo quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống gắn với công tác bảo vệ môi trường và phát triển rừng.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở nghề truyền thống về đất đai, mặt bằng sản xuất đảm bảo sản xuất, phát triển ổn định.

7. Phòng Nội vụ huyện: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, tham mưu UBND huyện khen thưởng cho nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống, kế tục, giữ gìn, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống và các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức sản xuất nghề truyền

thống; xây dựng, phát triển, thực hiện các mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện lồng ghép các chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để xây dựng, triển khai thực hiện mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

9. Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung “bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023- 2025, định hướng đến năm 2030” Kế hoạch này của UBND huyện. Đồng thời, tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các tin, bài phóng sự về công tác bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống; đồng thời, kịp thời nêu gương, biểu dương những tổ chức, cá nhân, nghệ nhân,... có thành tích trong việc thực hiện.

10. Trung tâm GDNN - GDTX huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã thị trấn hằng năm chủ động xây dựng kế hoạch, đăng ký và lồng ghép nguồn vốn từ các CTMT quốc gia tổ chức ít nhất 01 lớp đào tạo nghề truyền thống cho đồng bào dân tộc.

11. UBND các xã, thị trấn

- Đưa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, đơn vị và bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp theo nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả tại địa phương.

- Chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các hoạt động phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; lồng ghép việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia và các chương trình, dự án, chính sách khác trên địa bàn; đồng thời, kêu gọi nguồn vốn trong dân, nguồn tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân cũng như tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào việc phát triển, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất sản phẩm truyền thống. Vận dụng các cơ chế, chính sách về đào tạo nghề thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào

dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để lồng ghép mở các lớp dạy nghề tại các thôn, làng.

- Chủ trì tổ chức các lớp truyền dạy nghề tại các thôn (*bản*), khu dân cư cho thế hệ kế cận, nhất là người trẻ tuổi, đối tượng nòng cốt trong các hợp tác xã, hộ gia đình; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng tài năng và định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện tốt các giải pháp về nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống.

- Hướng dẫn các cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, doanh nghiệp làm nghề truyền thống tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là về các chính sách: tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề,...

- Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến nội dung kế hoạch; tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại chỗ cho Nhân dân trên địa bàn. Thực hiện tốt việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị ngành, nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tủa Chùa của UBND huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lđ. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tuấn

Biểu: Kế hoạch phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện Tủa Chùa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 3 năm 2023 của UBND huyện Tủa Chùa)

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Dự kiến nhu cầu kinh phí (Tr.đ)
	Tổng cộng				6.400
1	Khôi phục và bảo tồn nghề, làng nghề sản xuất giấy gió đồng bào Mông Đê Tâu, du lịch sinh thái, du lịch trên sông Đà, bến thuyền Huổi Trắng	UBND huyện	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện; UBND xã Tủa Thành	2023-2025	2.000
2	Khôi phục và bảo tồn nghề làm khèn Mông bản Sông Ún, xã Mường Báng.	UBND xã Mường Báng	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2023-2025	200
3	Nghề trồng, chăm sóc, chế biến chè cổ thụ dân tộc Mông	UBND xã Sín Chải	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2023-2030	200
4	Nghề trồng, chăm sóc, chế biến chè cổ thụ Shan tuyết đồng bào Mông Pao Tinh Làng	UBND xã Tả Sìn Thành	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2026-2030	200
5	Nghề trồng sản xuất chế biến chè Tà Là Cáo	UBND xã Sính Phình	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2026-2030	200

6	Nghề nấu rượu Mông pê	UBND xã Sín Chải	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2023-2025	200
7	Nghề rèn Dê Dàng đồng bào Mông	UBND xã Sính Phình	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2026-2030	200
8	Khôi phục và bảo tồn nghề, làng nghề giấy và trang phục người Hoa (Xạ Phang) điểm tham quan chợ phiên Tả Sìn Thàng, khu di tích lịch sử thành Vàng Lồng và cao nguyên đá Tả Phìn	UBND xã Tả Sìn Thàng	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2023-2025	1.000
9	Công nhận Làng nghề nuôi trồng thủy sản lồng bè bán Huổi Trắng xã Tủa thàng kết hợp du lịch sinh thái	UBND huyện	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện; UBND xã Tủa Thàng	2026-2030	2.000
10	Nghề thêu ren trang phục truyền thống dân tộc Mông, xã Sính Phình.	UBND xã Sính Phình	Các phòng: NN&PTNT, Văn hóa và Thông tin, LĐ-TB&XH, Kinh tế và Hạ tầng huyện	2023-2025	200